

Số: 05 /TTYT  
V/v yêu cầu báo giá để phân bổ  
dự toán mua sắm TTBYT năm 2024

Đông Giang, ngày 12 tháng 10 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế *Đông Giang* có nhu cầu tiếp nhận báo giá để trình phân bổ dự toán mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024 cho Trung tâm Y tế *Đông Giang* với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

#### 1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Trung tâm Y tế *Đông Giang*
- Địa chỉ: 121 Võ Chí Công, Thị trấn Prao, Đông Giang, Quảng Nam

#### 2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Y tế *Đông Giang*.
- Số điện thoại: 02353.898250; 0934770195
- Email: ttytdonggiangqna@gmail.com

#### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Y tế *Đông Giang*, địa chỉ 121 Võ Chí Công, Thị trấn Prao, Đông Giang, Quảng Nam.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 12 tháng 10 năm 2023 đến trước 17 h00 ngày 23 tháng 10 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 06 tháng, kể từ ngày 23 tháng 10 năm 2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

#### 1. Danh mục thiết bị y tế.

| Stt               | Danh mục                                      | Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật | Số lượng | Đơn vị tính |
|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------|
| 3                 | Máy X Quang kỹ thuật số chụp tổng quát        | Chi tiết theo Phụ lục I                                                           | 01       | Máy         |
| 4                 | Hệ thống nội soi tiêu hoá (dạ dày, đại tràng) | Chi tiết theo Phụ lục II                                                          | 01       | Hệ thống    |
| Tổng cộng: 02 mục |                                               |                                                                                   |          |             |

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại địa chỉ 121 Võ Chí Công, Thị trấn Praq, Đông Giang, Quảng Nam

3. Thời gian giao hàng dự kiến: quý I năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng không vượt quá 30% giá trị gói thầu; thanh toán theo khối lượng bàn giao, nghiệm thu hàng hóa.

Trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

**GIÁM ĐỐC**  
  
  
**BSCKI. Lê Thị Tuyết**





## Phụ lục I

**Máy X- quang KTS chụp tổng quát**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 05/TTYT ngày 12/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện Đông Giang)

| Stt | Tên trang thiết bị             | Cấu hình và tính năng kỹ thuật yêu cầu cơ bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Máy X quang KTS chụp tổng quát | <p><b>Yêu cầu chung:</b><br/> Thiết bị đáp ứng chất lượng kỹ thuật tiêu chuẩn ISO 13485, CE<br/> Thiết bị có đầy đủ các chứng từ CO, CQ, Packing list, các giấy tờ hải quan<br/> Thiết bị mới 100%, được sản xuất từ năm 2022 trở về sau<br/> Phân nhóm TTBYT theo Thông tư 14/2020/TT-BYT:<br/> Nhóm 2</p> <p><b>Yêu cầu cấu hình:</b><br/> I. Máy X quang cao tần 630mA: 01 bộ<br/> - Tủ điện: 01 cái<br/> - Bóng X-Quang: 01 bộ<br/> - Cột mang bóng: 01 bộ<br/> - Giá chụp phổi: 01 bộ<br/> - Bàn bệnh nhân: 01 cái<br/> - Bộ chuẩn trực: 01 bộ<br/> II. Hệ thống tấm nhận kỹ thuật số (DR) và phụ kiện<br/> - Tấm nhận ảnh X quang KTS: 02 tấm DR<br/> - Phần mềm và trạm làm việc<br/> III. Máy in phim X quang<br/> - Máy in phim X-quang khô lazer (mua tại Việt Nam): 01 bộ<br/> - Bộ hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ<br/> - Các phụ kiện khác đi kèm</p> <p><b>Thông số kỹ thuật</b><br/> <b>1. Bóng X-Quang 630mA</b><br/> - Điện thế hoạt động: 40 – 150KV<br/> - Điểm hội tụ: 0,6 / 1,2mm<br/> - Điện thế hoạt động: 40-150KV<br/> - Góc tới: 12°<br/> - Bước mA: 10, 25, 32, 40, 50, 63, 80, 100, 125, 160, 200, 250, 320, 400, 500, 630mA<br/> <b>2. Máy phát cao tần</b><br/> - Điện thế tối đa: 150KV<br/> - Dòng tối đa: 630mA<br/> - Công suất: 50kW<br/> - Bước thời gian: 1ms~6s<br/> - Dải mAs: 0.1~600mAs</p> |



**3. Tấm nhận ảnh kỹ thuật số**

- Kích thước 17x17 inch, loại có dây
- Công nghệ a-Si (Amorphous Silicon)
- Scintillator: Gd<sub>2</sub>O<sub>2</sub>S:Tb (Gadolinium oxysulfide)
- Kích thước Pixel: 0.14mm (140  $\mu$ m)
- Tổng số điểm ảnh: 3072 x 3072 pixels
- Điểm ảnh hiệu dụng: 3048 x 3048 pixels (Min)
- Độ tương phản thang xám: 16bit

**4. Bộ chuẩn trực**

- Loại bằng tay
- Vùng khu trú tia: Hình chữ nhật hoặc hình vuông
- Cửa mở tối đa: 48cm x 48cm (SID 100cm)
- Dùng đèn LED 24VAC, 1A
- Cường độ sáng: 280-160 LUX at SID 100cm

**5. Bàn bệnh nhân**

- Bàn di chuyển 4 hướng, cố định vị trí bằng khóa điện từ
- Chiều dài của bàn 2200mm
- Chiều rộng của bàn: 800mm
- Chiều cao của mặt bàn: 690mm
- Dịch chuyển dọc của mặt bàn:  $\pm 400$ mm
- Dịch chuyển vào ra của mặt bàn:  $\pm 150$ mm
- Dịch chuyển Bucky:  $\pm 200$ mm

**6. Giá chụp phổi**

- Khoảng di chuyển của giá theo trục đứng 1500mm
- Khay đựng cassette: có thể điều chỉnh lên tới 17x17 inch
- Di chuyển bằng tay và lắp trên sàn nhà

**7. Cột mang bóng**

- Chiều dài của rail sàn: 2500mm
- Khoảng di chuyển cột bóng trên rail sàn: 2000mm
- Khoảng di chuyển của bóng theo trục đứng của cột đỡ: 1500mm
- Di chuyển ra vào bóng: cố định

**8. Bảng điều khiển**

- Chương trình tự động: 288 APR
- Màn hình hiển thị điều khiển: hiển thị bằng LCD và dùng phím bấm

**9. Trạm làm việc**

- Mua tại Việt Nam

**Phần cứng**

- CPU: Core I5
- Ổ cứng: 1T
- RAM: 4GB
- Bàn phím và chuột

### **Phần mềm**

- Hỗ trợ cập nhật thông tin bệnh nhân thông qua DICOM worklist
- Hỗ trợ tìm kiếm thông tin bệnh nhân trên phần mềm
- Cho phép chỉnh sửa ảnh sau khi hiển thị ảnh
- Các chức năng quản lý hình ảnh: kiểm tra, chỉnh sửa và xóa các thông tin, di chuyển và xóa các hình ảnh, quản lý lưu trữ hình ảnh.
- Hỗ trợ DICOM 3.0 và hình ảnh truyền đến máy chủ PACS, in ấn và làm việc với Worklist

### **10. Máy in phim khô**

- Nhiệt độ hoạt động: 15 – 30°C
  - Độ ẩm môi trường: 15% - 70% (không ngưng tụ)
  - Điện áp: 1 pha 50-60 Hz, 100-240V
  - Kích thước: 610 x 630 x 893 mm
  - Trọng lượng: 104kg
  - Công nghệ in: In Laser
  - Phim sử dụng: Phim khô DI-HL
  - Khay chứa phim: 02 khay (Có thể sử dụng 5 cỡ phim bằng cách thay đổi khay chứa)
  - Công suất in: 80 phim/giờ (35x43cm)
  - Độ phân giải: 50µm/ 100µm
  - Độ tương phản: 14 bit
  - Bộ nhớ trong: 1GB
- Cổng giao tiếp: Kết nối chuẩn DICOM



Phụ lục II

**CẤU HÌNH HỆ THỐNG NỘI SOI TIÊU HÓA (DẠ DÀY, ĐẠI TRÀNG)**  
(Kèm theo yêu cầu chào giá ngày 12/10/2023 của TTYT Huyện Đông Giang)

| I.★  | YÊU CẦU CHUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết bị mới 100%</li><li>- Năm sản xuất: từ năm 2022 trở về sau</li><li>- Bảo đảm chất lượng: tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485</li><li>- Môi trường hoạt động:</li><li>- Nhiệt độ tối đa: <math>\geq 30</math> độ C</li><li>- Độ ẩm tối đa: <math>\geq 80\%</math></li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| II.  | Cấu hình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ xử lý hình ảnh: 01 máy</li><li>- Nguồn sáng xenon 300W: 01 máy</li><li>- Ống nội soi dạ dày video: 01 ống</li><li>- Ống nội soi đại tràng video: 01 ống</li><li>- Dụng cụ kiểm tra rò rỉ: 01 cái</li><li>- Máy hút dịch: 01 máy</li><li>- Màn hình LCD y tế chuyên dụng <math>\geq 24</math> inch: 01 cái</li><li>- Xe đẩy chính hãng chuyên dụng cho hệ thống nội soi: 01 cái</li><li>- Hệ thống máy vi tính + máy in phun màu + Phần mềm in trả kết quả bệnh nhân: 1 bộ</li><li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt): 1 bộ</li></ul>                                                                                                                                |
| III. | TÍNH NĂNG KỸ THUẬT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|      | <p><b>1. Bộ xử lý hình ảnh</b></p> <p><b><u>Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>• 01 bàn phím</li><li>• 01 dây cáp SDI</li><li>• 04 miếng cố định chân máy</li><li>• 01 nắp cân bằng ánh sáng trắng</li><li>• 01 giá đỡ nắp cân bằng ánh sáng trắng</li><li>• 01 giá đỡ dây dẫn tín hiệu</li><li>• 01 bộ nhớ di động USB</li></ul> <p><b><u>Đặc tính kỹ thuật:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cung cấp hình ảnh độ phân giải cao HDTV</li><li>- Có khả năng chiếu sáng với bước sóng ở dải băng hẹp 415nm và 540nm cho phép quan sát sự khác biệt các mao mạch và cấu trúc lớp niêm mạc hỗ trợ trong việc chẩn đoán ung thư ở giai đoạn</li></ul> |

sóm.

- Tương thích với các ống soi thể hệ video sử dụng chip CCD
- Tương thích với nguồn sáng xenon có trang bị màng lọc dải băng hẹp
- Tương thích với nhiều loại ống soi: video, fiber, ống cứng.
- Có thể dùng cho nhiều loại ống soi khác nhau: ống soi tiêu hóa, ống soi Tai – Mũi – Họng, ống soi khí phế quản, ống cứng trong phẫu thuật nội soi ngoại tổng quát, niệu, sản khoa, phẫu thuật nội soi khớp.
- Có thể nâng cấp lên thành hệ thống nội soi siêu âm
- Có thể nâng cấp lên thành hệ thống nội soi 3D
- Chức năng dừng hình ảnh trước tự động chọn lựa hình ảnh rõ nét nhất từ loạt hình ảnh được chụp trong khoảng thời gian đã thiết lập. Với  $\geq 8$  chế độ cài đặt giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả chẩn đoán.
- Có thể thực hiện chức năng lấy tiêu cự kép mang lại tầm nhìn tối ưu dù khoảng cách xa hoặc gần bằng cách kết nối với các ống soi có hỗ trợ tính năng lấy tiêu cự kép.
  - + Tiêu cự thường:  $\leq 5$  mm đến  $\geq 100$  mm
  - + Tiêu cự gần:  $\leq 2$  mm đến  $\geq 6$  mm
- Hỗ trợ chức năng định vị ống soi cung cấp hiển thị trực quan 3D thời gian thực để xác định hình dạng và vị trí của ống soi
- Thiết kế mới giúp kết nối với ống soi chỉ bằng một bước đơn giản mà không cần đến dây cáp tín hiệu.
- Có khả năng tái tạo màu cao, giảm nhiễu và giảm quang sáng trên hình ảnh
- Kết hợp với thiết bị định vị ống soi cho độ phóng đại lên đến  $\geq 3.0$
- Ngõ ra 4:3, 5:4, 16:9 và 16:10 cho màn hình HDTV
- Có chức năng hiển thị hình trong hình, hình ngoài hình kèm theo hình ảnh chú dẫn. Có thể cài đặt thời gian hiển thị của hình ảnh chú dẫn (2 giây, 4 giây, luôn hiển thị)
- Tương thích với bộ nhớ di động USB để lưu trữ dữ liệu. Có thể lưu tối đa  $\geq 2048$  ảnh.
- Tín hiệu ngõ ra analog HDTV: Có thể lựa chọn ngõ ra RGB hoặc YPbPr.
- Tín hiệu ngõ ra analog SDTV: Phức hợp VBS, Y/C, và RGB; các ngõ ra có thể được sử dụng đồng thời.

- Tín hiệu ngõ ra kỹ thuật số: Có thể lựa chọn HD-SDI, SD-SDI, DV, và DVI
- Điều chỉnh tông màu: • Đỏ:  $\geq 17$  bước • Xanh:  $\geq 17$  bước • Chroma:  $\geq 17$  bước
- Điều chỉnh độ lợi sáng tự động: Hình ảnh có thể được tự động tăng độ sáng khi ánh sáng không đủ do đầu của ống soi quá xa điểm cần quan sát.
- Độ tương phản:  $\geq 3$  chế độ: Bình thường, Cao, Thấp
- Giảm nhiễu bằng cách xử lý hình ảnh.
- Hiệu chỉnh ánh sáng tự động:  $\geq 3$  chế độ: Tự động, Đỉnh, Trung bình.
- Cài đặt tăng cường hình ảnh ở chế độ ánh sáng trắng gồm 2 loại:
  - + Tăng cường cấu trúc:  $\geq 18$  chế độ cài đặt
  - + Tăng cường góc cạnh:  $\geq 9$  chế độ cài đặt
- Cài đặt tăng cường hình ảnh ở chế độ ánh sáng dải băng hẹp gồm 2 loại:
  - + Tăng cường cấu trúc:  $\geq 18$  chế độ cài đặt
  - + Tăng cường góc cạnh:  $\geq 9$  chế độ cài đặt
- Chuyển đổi các chế độ tăng cường:  $\geq 4$  mức (TẮT, 1, 2, và 3).
- Có chức năng chống đọng sương
- Các thiết bị phụ trợ có thể điều khiển từ xa được: Màn hình, đầu ghi, máy in, hệ thống lưu trữ hình ảnh.
- Trạng thái ghi dữ liệu của các thiết bị phụ trợ có thể được hiển thị trên màn hình: Bộ nhớ di động và bộ nhớ đệm bên trong, đầu ghi, máy in, hệ thống lưu trữ hình ảnh.
- Những dữ liệu có thể được hiển thị trên màn hình: Mức tăng cường cấu trúc, mức tăng cường góc cạnh, tỷ lệ phóng to thu nhỏ, chế độ màu, tiêu cự
- Dữ liệu có thể hiển thị trên màn hình bằng cách sử dụng bàn phím: Số ID bệnh nhân, tên bệnh nhân, giới tính, tuổi, ngày sinh, ngày ghi nhận (thời gian, giờ), lời dặn dò của bác sỹ.
- Dữ liệu của  $\geq 50$  bệnh nhân có thể nhập vào trước: Số ID bệnh nhân, tên bệnh nhân, tuổi & giới tính, ngày sinh
- Có thể nhập  $\geq 20$  cài đặt của người sử dụng.
- Các cài đặt được lưu giữ trong bộ nhớ sau khi bộ xử lý đã tắt: Tông màu, chế độ hiệu chỉnh ánh sáng tự động, tăng cường hình ảnh, chế độ tăng cường màu sắc, độ tương phản, độ lợi sáng tự động, chế độ màu sắc, cân bằng trắng



## **2. Nguồn sáng xenon 300W**

### **Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo:**

- 01 dây cáp kết nối kỹ thuật số
- 01 dây cáp kết nối
- 04 miếng cố định chân máy
- 01 bình nước

### **Đặc tính kỹ thuật:**

- Trang bị màng lọc dải băng hẹp cho bước sóng 415nm và 540nm cho phép quan sát sự khác biệt các mao mạch và cấu trúc lớp niêm mạc hỗ trợ trong việc chẩn đoán ung thư ở giai đoạn sớm.
- Giảm đáng kể tiếng ồn khi vận hành nhờ vào thiết kế đặc biệt của quạt làm mát
- Ánh sáng tự động điều chỉnh để đạt được sự chiếu sáng lý tưởng cho việc quan sát với từng ống soi.
- Thiết kế mới, đầu kết nối chống nước cho phép kết nối với nguồn sáng chỉ bằng một bước mà không cần đến dây cáp cho ống soi.
- Bóng đèn xenon 300W
- Tuổi thọ trung bình của bóng đèn:  $\geq 500$  giờ chiếu sáng liên tục (sử dụng ngắt quãng, tuổi thọ bóng đèn sẽ kéo dài hơn)
- Phương pháp đánh lửa: Bộ chuyển mạch
- Điều chỉnh độ sáng: Điều chỉnh màng chắn ánh sáng
- Làm mát bằng quạt
- Cường độ ánh sáng: Có  $\geq 2$  chế độ: Bình thường hoặc cao
- Chuyển đổi màu sắc: Sử dụng màn lọc chuyên dụng
- Đèn dự phòng: Bóng đèn Halogen 12V 35W
- Tuổi thọ trung bình của bóng đèn dự phòng:  $\geq 500$  giờ
- Phương thức có thể tự động điều chỉnh độ sáng: Phương thức cơ tự động điều chỉnh ánh sáng
- Phơi sáng tự động:  $\geq 17$  bước
- Bơm khí: Loại bơm màng ngăn
- Áp lực:  $\geq 4$  mức độ (Tắt, Thấp, Trung bình, Cao)
- Phương pháp bơm nước: Tăng áp suất khí lên bình chứa nước rồi

## **3. Ống nội soi dạ dày video 9.2 mm**

### **Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo:**

- 01 chổi rửa dài
- 01 bộ rửa ống soi
- 01 nắp đậy ổ van

- 01 chổi rửa ngắn
- 01 van tăng cường
- 01 ống phun rửa
- 10 van sinh thiết
- 01 van khí/ nước
- 01 van hút
- 02 ngáng miệng
- 01 ống dành cho kênh nước phụ

**Đặc tính kỹ thuật:**

- Cho hình ảnh độ phân giải cao HDTV
- Tương thích với nguồn sáng có trang bị màng lọc dải băng hẹp
- Có khả năng chiếu sáng với bước sóng ở dải băng hẹp 415nm và 540nm cho phép quan sát sự khác biệt các mao mạch và cấu trúc lớp niêm mạc hỗ trợ trong việc chẩn đoán ung thư ở giai đoạn sớm.
- Có hỗ trợ chức năng dừng hình ảnh trước tự động chọn lựa hình ảnh rõ nét nhất từ loạt hình ảnh được chụp trong khoảng thời gian đã thiết lập.
- Có kênh nước phụ giúp phun rửa các dịch nhầy giúp cho trường nhìn luôn rõ ràng.
- Kết nối ống soi với bộ xử lý và nguồn sáng chỉ bằng một thao tác
- Ống soi có khả năng chống thấm nước mà không cần dùng nắp chống nước để tránh những hư hỏng do ngâm rửa ống soi.
- Sử dụng chip thu hình CCD
- Có chip nhận dạng tần số vô tuyến điện để thể hiện thông tin ống soi
- Trường nhìn:  $\geq 140^\circ$
- Hướng quan sát:  $0^\circ$  (hướng nhìn thẳng)
- Độ sâu của trường nhìn:  $\leq 2$  mm đến  $\geq 100$  mm
- Đường kính ngoài đầu cuối ống soi  $\leq 9.2$  mm
- Đường kính ngoài của thân ống soi  $\leq 9.2$  mm
- Đường kính bên trong kênh dụng cụ  $\geq 2.8$  mm
- Khoảng cách tối thiểu để nhìn thấy dụng cụ từ đầu cuối ống soi  $\leq 3$  mm
- Đầu cuối ống soi  $\geq 6$  thành phần: 1 kênh khí/nước, 2 đường dẫn sáng, 1 thấu kính, 1 đầu ra kênh dụng cụ và 1 kênh nước phụ
- Độ uốn cong của đầu ống soi:

- + Hướng lên  $\geq 210^\circ$
- + Hướng xuống  $\geq 90^\circ$
- + Hướng phải  $\geq 100^\circ$
- + Hướng trái  $\geq 100^\circ$
- Chiều dài làm việc: 1030mm
- Chiều dài tổng: 1350mm

#### **4. Ống nội soi đại tràng video 13.2 mm**

##### **Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo:**

- 01 chổi rửa dài
- 01 bộ rửa ống soi
- 01 nắp đậy ổ van
- 01 chổi rửa ngắn
- 01 van tăng cường
- 01 ống phun rửa
- 10 van sinh thiết
- 01 van khí /nước
- 01 van hút

##### **Đặc tính kỹ thuật:**

- Cho hình ảnh độ phân giải cao HDTV
- Tương thích với nguồn sáng có trang bị màng lọc dải băng hẹp
- Có tính năng quan sát ở cự ly gần (close focus) giúp phát hiện các tổn thương niêm mạc ở khoảng cách ống soi  $\leq 2$  mm
- Có khả năng chiếu sáng với bước sóng ở dải băng hẹp 415nm và 540nm cho phép quan sát sự khác biệt các mao mạch và cấu trúc lớp niêm mạc hỗ trợ trong việc chẩn đoán ung thư ở giai đoạn sớm.
- Có hỗ trợ chức năng dừng hình ảnh trước tự động chọn lựa hình ảnh rõ nét nhất từ loạt hình ảnh được chụp trong khoảng thời gian đã thiết lập.
- Kết nối ống soi với bộ xử lý và nguồn sáng chỉ bằng một thao tác
- Ống soi có khả năng chống thấm nước mà không cần dùng nắp chống nước để tránh những hư hỏng do ngâm rửa ống soi.
- Ống soi có một đoạn uốn cong thụ động ngay sau đoạn uốn cong thông thường để giúp giảm khó chịu cho bệnh nhân và điều khiển dễ dàng khi đi qua những vùng gấp khúc khó.
- Ống soi có khả năng truyền lực cao giúp nâng cao khả năng đẩy, kéo và vặn ống soi.

- Hỗ trợ chức năng định vị ống soi cung cấp hiển thị trực quan 3D thời gian thực để xác định hình dạng và vị trí của ống soi
- Sử dụng chip thu hình CCD
- Có chip nhận dạng tần số vô tuyến điện để thể hiện thông tin ống soi
- Trường nhìn  $\geq 170^\circ$
- Hướng quan sát:  $0^\circ$  (hướng nhìn thẳng)
- Độ sâu của trường nhìn  $\leq 2$  mm đến  $\geq 100$  mm
- Đường kính ngoài đầu cuối ống soi  $\leq 13.2$  mm
- Đường kính ngoài của thân ống soi  $\leq 12.8$  mm
- Đường kính bên trong kênh dụng cụ  $\geq 3.7$  mm
- Khoảng cách tối thiểu để nhìn thấy dụng cụ từ đầu cuối ống soi  $\leq 3$  mm
- Đầu cuối ống soi  $\geq 5$  thành phần: 1 kênh khí/nước, 2 đường dẫn sáng, 1 thấu kính, 1 đầu ra kênh dụng cụ
- Độ uốn cong của đầu ống soi:
  - + Hướng lên  $\geq 180^\circ$
  - + Hướng xuống  $\geq 180^\circ$
  - + Hướng phải  $\geq 160^\circ$
  - + Hướng trái  $\geq 160^\circ$
- Chiều dài làm việc: L:1680mm/I: 1330 mm
- Chiều dài tổng: L:2005 mm/I: 1655 mm

## 5. Dụng cụ kiểm tra rò rỉ

### Đặc tính kỹ thuật:

- Tương thích với loại nguồn sáng có bơm hơi gắn sẵn trong máy
- Kết nối trực tiếp ống soi và nguồn sáng
- Sử dụng nguồn hơi trực tiếp từ nguồn sáng tích hợp bơm khí/nước

## 6. Máy hút dịch

### Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo:

- 02 bình chứa dịch 5000 ml, có van chống tràn dịch
- 01 bộ lọc chống nhiễm khuẩn và chống thấm nước
- 01 pedal bàn đạp chân

### Đặc tính kỹ thuật:

- Ống hút dịch có thể tiệt trùng được
- Bình chứa dịch có thể tiệt trùng được với van chống tràn.
- Dây điều chỉnh chân không tối đa: -0.90 Bar/ -90kPa/ -



675mmHg

- Tốc độ lưu thông khí tự do tối đa:  $\geq 60$  lít/phút
- Dung tích bình chứa:  $\geq 5$  lít
- Mức độ nhiễu:  $\leq 51,7$  dB
- Chu kỳ thời gian làm việc: Hoạt động liên tục, không ngừng

## **7. Màn hình LCD y tế chuyên dụng**

### **Đặc tính kỹ thuật:**

- Loại: Màn hình LCD a-Si TFT Active Matrix hoặc tương đương
- Kích thước:  $\geq 23 \frac{7}{8}$  inches (604.7 mm)
- Độ phân giải:  $\geq 1920 \times 1080$  điểm (full HD)
- Tỷ lệ màn hình: 16:9
- Điểm ảnh: 0.9999
- Đèn nền: LED hoặc tương đương
- Kỹ thuật màn hình: LCD kết hợp với IPS
- Tỷ lệ tương phản: 1000:1
- Màu sắc: Khoảng 16,770,000 màu
- Góc nhìn:  $89^\circ/89^\circ/89^\circ/89^\circ$  (tiêu chuẩn) (lên/xuống/trái/phải tương phản  $> 10:1$ )
- Tín hiệu ngõ vào: DVI-D, HD/SD-SDI, RGB/Composite, Y/C, BNC
- Ngõ ra: DVI-D, DC 5 V
- Chức năng hiển thị đa hình ảnh: hình trong hình, hình ngoài hình

## **8. Xe đẩy chuyên dụng cho hệ thống nội soi**

- Đặt trên bánh xe có khóa hãm
- Có giá treo cho ống soi
- khay đựng bàn phím trượt được
- Khung bằng sắt sơn tĩnh điện

## **9. Hệ thống máy vi tính + máy in phun màu + Phần mềm in trả kết quả bệnh nhân**

### **Hệ thống máy vi tính:**

- CPU core i5  $\geq 3.0$  GHz hoặc cao hơn
- Bộ nhớ 4Gb hoặc cao hơn
- Ổ cứng  $\geq 500$ Gb
- Màn hình LCD  $\geq 17$  inch
- Đầu đọc DVD

### **Máy in phun màu:**

- Cỡ giấy: A4 hoặc tương đương
- Tốc độ in:  $\geq 15$  tờ/Phút

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | <b>Phần mềm in trả kết quả nội soi (cài đặt trên máy tính)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>IV.</b> | <b>CÁC YÊU CẦU KHÁC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao hàng lắp đặt tại nơi sử dụng.</li> <li>- Thời gian bảo hành: 12 tháng</li> <li>- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Bảo trì 3 tháng/lần trong thời gian bảo hành.</li> <li>- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 48 giờ</li> <li>- Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao máy.</li> <li>- Nhà phân phối có địa chỉ thực hiện dịch vụ bảo hành của chính công ty tại Đà Nẵng.</li> <li>- Nhà cung cấp cam kết cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng trong vòng ít nhất 05 năm.</li> </ul> |



### Phụ lục III Mẫu báo giá

**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế**

#### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Tên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| STT | Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup> | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup> | Mã HS <sup>(4)</sup> | Năm sản xuất <sup>(5)</sup> | Xuất xứ <sup>(6)</sup> | Số lượng/<br>khối lượng <sup>(7)</sup> | Đơn giá <sup>(8)</sup><br>(VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup><br>(VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup><br>(VND) | Thành tiền <sup>(11)</sup><br>(VND) |
|-----|---------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------|------------------------|----------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | Thiết bị A                            |                                                        |                      |                             |                        |                                        |                                 |                                                           |                                                     |                                     |
| 2   | Thiết bị B                            |                                                        |                      |                             |                        |                                        |                                 |                                                           |                                                     |                                     |
| n   | ...                                   |                                                        |                      |                             |                        |                                        |                                 |                                                           |                                                     |                                     |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá

Đài diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(2) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.*

(4) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.*

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y*

té. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.